

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
bộ máy của phòng Quản lý đô thị thành phố Vị Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 12/2010/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ ban hành về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2008/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2008/TTLT-BGTVT-BNV ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2008/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 24/2010/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã;

Căn cứ Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 29/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về trình tự thủ tục ban hành

văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Quản lý đô thị là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh; có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố theo phân cấp quản lý và các lĩnh vực khác được giao theo quy định pháp luật.

2. Phòng Quản lý đô thị có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị; các quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm; các chương trình, đề án, dự án đầu tư xây dựng trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng trên địa bàn thành phố; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

b) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính về lĩnh vực được phân công sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực được phân công;

c) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp và thu hồi các loại giấy phép, quyết định cấp đổi số nhà thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của phòng;

đ) Được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường cung cấp số liệu có liên quan đến lĩnh vực quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng; thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ

và đột xuất liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao của phòng theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở liên quan;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra và đề xuất xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật, thuộc các lĩnh vực được phân công trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động các lĩnh vực được phân công trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố;

g) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được phân công cho cán bộ, công chức xã, phường trên địa bàn;

h) Quản lý tài chính, tài sản của phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố;

i) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố quy định, trong đó có phòng, chống thiên tai (lũ, lụt, bão,...).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực xây dựng, quy hoạch, kiến trúc

a) Giúp và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình, kiểm tra việc xây dựng công trình, đào đường theo giấy phép được cấp trên địa bàn thành phố theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Tổ chức thực hiện việc giao nộp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, hồ sơ, tài liệu hoàn công công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, hoặc tổ chức lập để Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức lập, thẩm định Quy định quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc địa giới hành chính của thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo phân cấp;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình theo Quy định quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức công bố, công khai các Quy định quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị; cung cấp

thông tin về quy hoạch, kiến trúc đô thị; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn thành phố theo phân cấp;

g) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, duy tu, bảo trì, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật (gồm: cấp, thoát nước; vệ sinh môi trường; công viên, cây xanh; chiếu sáng và các công trình khác) trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

h) Phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ Địa chính - xây dựng xã, phường;

i) Thực hiện công tác thu thập, cập nhật số liệu hiện trạng liên quan đến việc xây dựng phát triển đô thị, về các công trình xây dựng, về cơ sở hạ tầng bao gồm mạng lưới hạ tầng kỹ thuật (giao thông đường bộ, đường thủy, cấp thoát nước, cấp điện, các công trình ngầm...) và hạ tầng xã hội (công trình giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại dịch vụ, công viên cây xanh...) trên địa bàn thành phố và quản lý theo quy định;

k) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân và hướng dẫn hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

3. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực giao thông vận tải

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo: chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn; các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; về phân loại đường theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa do thành phố chịu trách nhiệm quản lý;

c) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Tham gia Ban An toàn giao thông thành phố; phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường thủy nội địa.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

a) Phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Giao thông Vận tải, các cơ quan chuyên môn có liên quan kiểm tra, xử lý đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trên địa bàn thành phố;

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác về các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Quản lý đô thị có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng. Phòng Quản lý đô thị làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

a) Trưởng phòng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc các Sở liên quan đến chức năng, nhiệm vụ về thực hiện các mặt công tác chuyên môn;

b) Các Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được Trưởng phòng phân công; khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của phòng. Các Phó Trưởng phòng thực hiện các công việc do Trưởng phòng phân công theo lĩnh vực và liên quan chịu trách nhiệm trước cấp trên những công việc được phân công phụ trách;

c) Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ; việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật;

d) Tùy theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của cán bộ lãnh đạo phòng (Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng), trong số các lãnh đạo Phòng phải có ít nhất 01 người được phân công chuyên trách quản lý, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước ngành xây dựng và theo chuyên ngành cụ thể.

2. Cán bộ, công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác quản lý đô thị trên địa bàn thành phố được bố trí tương xứng với nhiệm vụ được giao.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ nêu trên, đặc điểm tình hình cụ thể đơn vị, trình độ, năng lực cán bộ, phòng Quản lý đô thị thành phố tổ chức thành các Tổ gồm những công chức được phân công đảm nhận các chức danh công việc trên các mặt công tác:

Tổ Quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị; Tổ Quản lý giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị; Tổ Hành chính, quản trị và cấp phép xây dựng.

4. Biên chế của phòng Quản lý đô thị cần đảm bảo để thực hiện các nhiệm vụ được giao; số lượng biên chế của phòng Quản lý đô thị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tổng số biên chế công chức, viên chức của thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2010

của Ủy ban nhân dân thị xã Vị Thanh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của phòng Quản lý đô thị thị xã Vị Thanh.

Giao Trưởng phòng Quản lý đô thị xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng; phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho từng công chức, viên chức đúng tiêu chuẩn, chức danh nhà nước quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lâm Quang Tâm

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hậu Giang;
- Công báo tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Sở Xây dựng tỉnh Hậu Giang;
- Sở Giao thông vận tải tỉnh Hậu Giang;
- Thành ủy; HĐND&UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các ban, ngành và đoàn thể thành phố;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT.